

Bản án số: 41/2024/HS – PT

Ngày: 12-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng và bà Trần Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2024/TLPT - HS ngày 21/10/2024 đối với bị cáo Bùi Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo Bùi Ngọc L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HSST ngày 09/09/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Ngọc L**, sinh ngày 16/3/2004; ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố N, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B, sinh năm 1978; con bà Nguyễn Thanh T (đã chết); Vợ, con: Không; Là con duy nhất trong gia đình.

Tiền sự, tiền án: Không;

Về nhân thân:

- Quyết định số 203/QĐ-XPHC ngày 20/9/2021; Công an TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản bằng hình thức xử phạt tiền 750.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong.

- Bản án số 55/2021/HSST ngày 28/12/2021 của TAND huyện Mai Châu xử phạt 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành án xong và được xóa án tích.

Hiện bị cáo đang bị giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an TP Hòa Bình từ ngày 24/5/2024, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập đến phiên tòa, gồm:

Người bị hại: anh Nguyễn Thanh S, sinh ngày 14/6/2008

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977.

Cùng cư trú tại: Tổ M, phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (mẹ đẻ S).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Hồng P, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Tổ M, phường D, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 23/5/2024, Bùi Ngọc L điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn Thanh S đón S đi chơi. Khoảng 10 giờ 00 phút thì L chở S về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đến nhà S, thấy cổng không khóa, L mở cửa đi vào phòng ngủ của S, L thấy S đang ngủ, gần chiếc gối có chiếc điện thoại di động Iphone XS màu vàng của S. L cầm lấy chiếc điện thoại vứt vào trong túi quần bên trái đi ra điều khiển xe mô tô đến khu vực quán Café thuộc Khu dân cư tổ 7, phường Thịnh Lang để kết nối mạng Wifi của quán; L gọi điện thoại cho anh Trần Hồng P, bán chiếc điện thoại trên cho anh P được số tiền 2.820.000 đồng và chi tiêu hết.

Ngày 24/5/2024, L đến Cơ quan CSĐT Công an TP Hòa Bình đầu thú.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 102/KL- HĐĐGTS ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu: Vàng; Số máy: MT8W2LL/A; Seri: C39Z2299KPFR; số Imei: 356174096388262, tình trạng đã qua sử dụng; trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone XS, màu: Vàng, tình trạng đã qua sử dụng. Tài sản trên đã trả lại cho bị hại.

- Trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với anh Trần Hồng P khi mua lại chiếc điện thoại không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp nên Cơ quan CSĐT không xử lý. Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, anh Trần Hồng P có đơn trình bày không yêu cầu giải quyết số tiền anh P đã bỏ ra mua chiếc điện thoại từ Bùi Ngọc L trong vụ án này.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HSST ngày 09/09/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Căn cứ Khoản 1 Điều 174; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc L 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024.

Tại thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 54/2024/TB-TA ngày 25/10/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đã sửa chữa, bổ sung bản án số 116/2024/HSST ngày 09/09/2024 như sau:

Về nội dung tại dòng thứ 17 từ dưới lên trang số 04 của bản án nêu trên đã ghi: “ Căn cứ Khoản 1 Điều 174”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “Căn cứ Khoản 1 Điều 173”.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/09/2024 bị cáo Bùi Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo nêu ra các tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo bị bệnh HIV do truyền từ mẹ sang con (Đơn thuốc ngày 12/09/2024 về việc chuẩn đoán bị cáo bị bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng); ông ngoại bị cáo (ông Nguyễn Trung Hòa) là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo mất sớm khi bị cáo mới 3 tuổi. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định về pháp luật tố tụng hình sự.

Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Bùi Ngọc L 12 (mười hai) tháng tù là đúng quy định. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ

mới: Bị cáo bị bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng; ông ngoại bị cáo là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo mất sớm; ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và đã thu hồi trả cho bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Ngọc L, sửa bản án sơ thẩm theo hướng đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án này các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Bùi Ngọc L có kháng cáo hợp lệ trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết luận điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm đều thể hiện:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/5/2024, Bùi Ngọc L đến nhà của Nguyễn Thanh S, lợi dụng không có ai để ý, đã lén lút lấy chiếc điện thoại Iphone XS màu vàng của anh S mang đi bán được 2.820.000 đồng chi tiêu cá nhân hết. Theo kết luận định giá tài sản số: 102/KL- HĐĐGTS ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thì chiếc điện thoại trên có trị giá 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Ngọc L về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Ngọc L:

Hội đồng xét xử xét thấy: Tài sản trộm cắp giá trị không lớn, đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo đầu thú và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, trong giai

đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết này để giảm hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là thiếu sót, nên tại cấp phúc thẩm cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt này cho bị cáo. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu thể hiện: Bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng bị nhiễm chất độc hóa học; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bị cáo mất sớm, bị cáo hiện đang bị bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng (HIV truyền từ mẹ sang con). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó có căn cứ để sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HSST ngày 09/09/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Ngọc L.

[2] Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HSST ngày 09/09/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc L, cụ thể:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc L **07** (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2024.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2024/HSST ngày 09/09/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 12/11/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- TAND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- TAND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường